

Số: 26/2017/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 20 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 123/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Cao Xuân K, đăng ký hộ khẩu thường trú: A1 phường V, quận N, thành phố Hải Phòng. Hiện đang cư trú tại: thành phố Tokyo, Nhật Bản; tạm trú tại: Thôn V, xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Phạm Thị T, nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Xuân K và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm chung: Anh Cao Xuân K và chị Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Cao Hải P, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2012 và Cao Hồng A, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2014 cho chị Phạm Thị T nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Cao Xuân K và chị Phạm Thị T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Cao Xuân K tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn đồng*) đồng theo Biên lai số 0003897 ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh K được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND phường V;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ VA, HCTP.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng

